TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2019/HSST

Ngày 29-10- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Với T1 phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Viễn, ông Vì Văn Đôi.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Bùi Quang Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Sộng Nỏ Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2019/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/HSST-QĐ ngày 02 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 162 ngày 15/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A S (tên gọi khác: Không), sinh năn 1965. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản X, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Bố mẹ đẻ: Không xác định; Bố nuôi ông Giàng A T; Mẹ nuôi bà Sộng Thị X (đã chết); Vợ Sộng Thị C và có 01 con sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/10/2018 bị UBND xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 24/6/2019 tổ công tác Công an huyện phối hợp với Ban Công an xã CK làm nhiệm vụ tại bản X, xã CK, huyện Sông Mã phát hiện, bắt quả tang (tại nhà Giàng A S) Giàng A S và Nguyễn Văn T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần đang mặc bên phải của T1 01 gói nilon màu

trắng chứa 01 viên nén màu hồng (T1 khai nhận là Hồng phiến vừa mua được của S), thu giữ của S 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tẩu tự chế; 01 bật lửa ga; 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy xém; 01 vỉ thuốc tránh thai và 01 điện thoại di động hiệu Hphone.

Ngày 24/6/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh trích mẫu giám định kết quả 01 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,07 gam, kết quả giám định là ma túy loại *Methamphetanine.*

Quá trình điều tra bị cáo Giàng A S khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018. Khoảng 08 giờ ngày 23/6/2019 S đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông không rõ lai lịch đến hỏi và bán cho S 07 viên hồng phiến với giá 200.000 đồng vì trước đó Nguyễn Văn T1, trú tại bản Quyết Tiến, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã gọi điện cho S hỏi mua 07 viên Hồng phiến với S (T1 và S quen nhau từ trước). Khoảng 09 giờ ngày 24/6/2019 T1 đi nhờ xe của người đi đường lên nhà S, sau đó thỏa thuận mỗi viên 30.00 đồng. S lấy ra gói nilon màu trắng chứa 07 viên hồng phiến đưa cho T1, T1 trả số tiền 200.000 đồng, (được T1 trừ đi 10.000 đồng mà S đã nhờ T1 mua hộ một vỉ thuốc tránh thai). T1 cùng S sử dụng hết 06 viên hồng phiến ngay tại nhà S còn lại 01 viên T1 gói lại cất vào túi quần bên phải đang mặc, thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã và Ban Công an xã CK làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng nêu trên. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ một số tài sản, vật chứng liên quan khác.

Do các hành vi nêu trên tại cáo trạng số 121/CT-VKSSM ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Giàng A S về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như lời khai tại cơ quan điều tra và bản Cáo trạng mô tả.

Đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng, Đồng thời đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng; 02 phong bì thư; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa ga; 01 tẩu tự chế; 01 vỉ thuốc tránh thai.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động thu của bị cáo S.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai của Nguyễn Văn T1, phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 24/6/2019 tại bản X, xã CK, huyện Sông Mã đối với Giàng A S và Nguyễn Văn T1; biên bản mở niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 00 phút ngày 25/6/2019 và kết luận giám định số 1176 ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, cùng vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 00 phút ngày 24/6/2019 tại nhà bị cáo Giàng A S đã có hành vi bán 07 viên hồng phiến cho Nguyễn Văn T1 với số tiền 210.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T1 tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và các quy định của Nhà nước; xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma tuý, bị cáo đã bị UBND xã CK áp dụng giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà bị cáo lại cố tình thực hiện phạm tội mới do đó cần xử bị cáo nghiêm khắc có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 túi nilon màu trắng; 02 phong bì thư; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa ga; 01 tẩu tự chế; 01 vỉ thuốc tránh thai là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu hphone SAMSUNG bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy xét liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với các vấn đề khác liên quan:

- Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo ngày 23/6/2019 tại bản X xã CK (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với Nguyễn Văn T1, sinh năm 1992, trú tại bản Quyết Tiến, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã đã mua ma túy của bị cáo, xét thấy khối lượng ma túy thu giữ (0,07gam) không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự và T1 chưa có tiền án, tiền sự, ngày 16/9/2019 Công an huyện Sông Mã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn T1 là có căn cứ và đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với hành vi bị cáo Giàng A S và Nguyễn Văn T1 cùng sử dụng ma túy tại nhà bị cáo không cấu T1 tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biết khó khăn và tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xin được miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Giàng A S 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 24/6/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilon màu trắng; 02 phong bì thư; 01 mảnh giấy bạc; 01 bật lửa ga; 01 tẩu tự chế; 01 vỉ thuốc tránh thai.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu hphone có số IMEI: 357934065943895, đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 09 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn nộp án phí hình sự sở thẩm cho bị cáo Giàng A S

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Đèo Văn Quỳnh